

Bản án số: 802/2023/HSPT

Ngày 15 tháng 9 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

+ Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Huyền.

+ Các Thẩm phán: Bà Chủ Phương Ngọc

Bà Trần Thị Tâm

- *Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Công Huy- Thư ký
Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*
Bà Nguyễn Thu Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 649/2023/HSPT ngày 24/8/2023 do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đối với bản án hình sự sơ thẩm số 136/2023/HSST ngày 11/7/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Bị cáo bị kháng nghị: Vũ Văn T. Tên gọi khác: Không. Sinh năm: 1985. Giới tính: Nam. Nơi ĐKKTTT: xã x, huyện x Nam Định. Nơi ở: phường Ô, quận Đ, TP. Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 7/12. Họ và tên cha: Vũ Văn L, sinh năm: 1945 (Đã chết). Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm: 1952. Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ tư. Họ và tên vợ: Đinh Thị D, sinh năm: 1989 (Đã chết). Có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2016.

Danh chỉ bản số 194 lập ngày 09/5/2023 tại Công an quận Hoàn Kiếm

Nhân thân: Không có tiền án, tiền sự

Bị cáo bị bắt từ ngày: 04/5/2023 đến nay; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1972. HKTT: phường H, quận H, Hà Nội, vắng mặt tại phiên tòa.

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Đều vắng mặt tại phiên tòa.

1. Anh Nguyễn Văn T. Sinh năm: 1971. HKTT: Thôn Nhạc Miếu, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

2. Anh Nguyễn Sơn B. Sinh năm: 1975. HKTT: Tổ 33 cảng Hà Nội, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm thì vụ án có nội dung như sau:

Ngày 02/5/2023, chị Nguyễn Thị Thanh H (Sinh năm: 1972, HKTT: phường H, quận H, TP. Hà Nội) đến Công an phường H trình báo: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 01/5/2023, bà H đang ngủ tại 1B T, phường H, quận H, Hà Nội thì nghe thấy tiếng động ngoài cửa nhưng bà H không ra kiểm tra. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, bà H mở cửa phát hiện chiếc đôn hình voi, chất liệu gốm sứ; kích thước khoảng 20x30x70cm được gắn cố định bằng xi măng ở trước cửa đã bị kẻ gian đục cạy lấy đi mất.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan CSĐT – CAQ. Hoàn Kiếm đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, rà soát nhân chứng, rà soát camera xác định:

Cơ quan điều tra trích xuất camera tại trước cửa số 1B T, phường H, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội ghi lại hình ảnh khoảng 03 giờ 22 phút ngày 01/5/2023, có 01 đối tượng nam giới khoảng 40 tuổi, dắt xe đạp, đội mũ lưỡi trai màu rằn ri, mặc áo sơ mi dài tay, quần bò màu xanh, đi dép tổ ong dắt xe đạp dùng búa và đục cạy phần đế của chiếc đôn hình voi. Đến 03 giờ 30 phút cùng ngày đối tượng nhắc chiếc đôn ra và mang đi.

Quá trình điều tra xác định người đang giữ chiếc đôn gốm hình voi nêu trên là anh **Nguyễn Văn T** (Sinh năm: 1971, HKTT: Thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên). Anh T mua lại của anh Nguyễn Sơn B (Sinh năm: 1975, HKTT: phường T, quận H, TP. Hà Nội) chiếc đôn trên với giá 8.000.000 VNĐ (tám triệu đồng) tại khu vực vườn hoa thuộc tổ 22 phường L, quận L, Hà Nội.

Anh **Nguyễn Sơn B** khai: Khoảng 11 giờ ngày 01/5/2023, anh B nhận được điện thoại từ số 0969548785 (số điện thoại của Vũ Văn T) hỏi bán 01 chiếc đôn gồm hình voi bằng sứ với giá 5.000.000 đồng, sau đó T gửi ảnh chiếc đôn đó qua ứng dụng Zalo cho anh B xem. Sau khi đồng ý, anh B và T hẹn ra 131 K để giao dịch bằng hình thức thanh toán tiền mặt. Sau khi mua được chiếc đôn trên, anh B gọi cho anh Nguyễn Văn T để bán lại với giá 8.000.000 đồng.

Anh T, anh B không biết nguồn gốc chiếc đôn gồm hình voi là tài sản do người khác phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàn Kiếm không xử lý là có căn cứ, đồng thời anh Nguyễn Văn T và anh Nguyễn Sơn B không có yêu cầu bồi thường về dân sự đối với vụ việc trên.

Tạm giữ của anh **Nguyễn Văn T**: 01 đôn hình voi, chất liệu gốm sứ; kích thước khoảng 20x30x70cm (đã qua sử dụng). (BL 84).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 74/KL-HĐĐGTS ngày 04/5/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND quận Hoàn Kiếm kết luận: 01 đôn hình voi, chất liệu gốm sứ; kích thước khoảng 20x30x70cm (đã qua sử dụng) trị giá **2.300.000** đồng. (BL 73).

Căn cứ các tài liệu điều tra đã thu thập được, Cơ quan điều tra xác định **Vũ Văn T** là đối tượng tình nghi trộm cắp tài sản của bà H nên đã mời T đến T sở công an phường H để làm việc. Tại T sở Công an phường Hàng Trống, T thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản phù hợp các tài liệu chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được.

Cơ quan CSĐT – CAQ. Hoàn Kiếm đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Vũ Văn T tại phường Ô, quận Đ, Hà Nội. Quá trình khám xét thu giữ tang vật mà Vũ Văn T sử dụng để đục chiếc đôn bằng gốm hình voi: (BL 24 – 25), 01 chiếc búa sắt cán bằng gỗ; 01 đục bằng kim loại, cán bằng gỗ.

Ngoài ra còn thu giữ của Vũ Văn T 01 điện thoại Iphone 6s màu xám, dung lượng 16GB, kèm số sim 0969548785 (đã cũ, đã qua sử dụng). (BL 89).

Tại Cơ quan điều tra, **Vũ Văn T** khai nhận: T hay đi quanh các tuyến phố cổ để tìm mua, nhặt đồ phế liệu cũ để bán cho người khác. Rạng sáng ngày 01/5/2023, T đi xe đạp từ nơi trọ đến khu vực phố cổ để nhặt phế liệu. Khi đi qua 1B Thọ Xương, T thấy 01 đôn bằng sứ tạc hình con voi kích thước khoảng 20x30x70cm dựng trước cửa nhà nên đã tiến đến dùng hai tay cạy chiếc đôn

nhưng không được, T dùng búa và đục đã chuẩn bị sẵn để đục phần chân của bức tượng, sau đó dùng hai tay bê chiếc đôn này lên ghế sau xe đạp rồi dùng dây buộc lại, đi thẳng về phường Ô, quận Đ, Hà Nội. Khoảng 10 giờ 50 phút cùng ngày, T sử dụng điện thoại di động cá nhân chụp ảnh toàn bộ hình chiếc đôn này và gửi ảnh qua zalo cho anh “Bảo N” (Qua xác minh được biết là anh Nguyễn Sơn B) hỏi anh B có mua với giá 5.500.000 đồng không, anh B đồng ý và hẹn nhau đến 131 K, phường T, quận Đ, Hà Nội. Tại đây T đã bán chiếc đôn trên cho anh B như đã thỏa thuận, do T nói chiếc đôn trên mua được của khách, không phải đồ vật do phạm tội mà có nên anh B đồng ý mua. Số tiền thu được T mang đi tiêu xài cá nhân hết.

Cơ quan điều tra tiến hành dẫn giải Vũ Văn T và người liên quan xác định:

- Vị trí Vũ Văn T trộm cắp 01 chiếc đôn bằng gốm màu xanh lá hình con voi tại trước cửa số 1B T, phường H, quận H, Hà Nội.

- Vị trí Vũ Văn T bán chiếc đôn bằng gốm màu xanh hình con voi cho anh Nguyễn Sơn B tại trước cửa phường T, quận Đ, Hà Nội. Qua rà soát xung quanh khu vực không có camera ghi nhận sự việc, không có ai chứng kiến.

- Anh Nguyễn Văn T chỉ được vị trí nơi mua chiếc đôn trên của anh Nguyễn Sơn B tại khu vực vườn hoa thuộc phường L, quận L, Hà Nội.

Chị Nguyễn Thị Thanh H khai về việc bị trộm cắp 01 đôn hình voi, chất liệu gốm sứ; kích thước 20x30x70cm phù hợp lời khai của Vũ Văn T. Ngày 08/5/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho chị Hằng 01 đôn hình voi, chất liệu gốm sứ; kích thước 20x30x70cm. Chị Hằng đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị khác về dân sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 136/2023/HSST ngày 11/7/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội đã xử và quyết định:

1. Tuyên bố: VŨ VĂN T phạm Tội Trộm cắp tài sản.

2. Áp dụng:

- khoản 1 Điều 173; Điều 38, Điều 46, Điều 47; điểm s điểm khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự;

- Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự 2015;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

3. Xử phạt: VŨ VĂN T 06 (SÁU) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/5/2023.

4. Về biện pháp tư pháp:

4.2. Buộc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan- anh Nguyễn Sơn B phải nộp xung công quỹ Nhà nước số tiền 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) đồng do hành vi phạm tội của các bị cáo mà có.

Ngoài ra bản án còn tuyên các quyết định khác về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Không nhất trí với quyết định của án sơ thẩm, tại Quyết định kháng nghị số 09/QĐ-VKSHN ngày 08/8/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã kháng nghị đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội sửa án sơ thẩm theo hướng: Áp dụng điểm i, khoản 1, Điều 51; Điều 65- Bộ luật hình sự cho bị cáo Vũ Văn T được hưởng án treo và không buộc anh Nguyễn Sơn B phải nộp số tiền 2,5 triệu đồng

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa sau khi phân tích tính chất vụ án, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã kết luận:

Về hình thức: Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội là đúng về thẩm quyền và còn trong thời hạn kháng nghị nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173- Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng điểm i, khoản 1, Điều 51- Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là đánh giá chưa hết tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là nghiêm khắc. Bị cáo bị bắt từ ngày 04/5/2023 đến 15/9/2023 là 04 tháng 15 ngày nên cần xử phạt bị cáo bằng thời hạn tạm giam.

Đối với việc Tòa án cấp sơ thẩm buộc anh B phải truy nộp số tiền 2,5 triệu đồng: Do anh B không biết chiếc đơn mà T bán cho anh là tài sản do T phạm tội

mà có, sau đó anh B đã bán cho Anh T chiếc đôn này do đó Tòa án cấp sơ thẩm buộc anh B phải truy nộp số tiền 2,5 triệu đồng là không đúng.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 355; điểm c, d, khoản 1, Điều 357; khoản 5, Điều 328- BLTTHS: Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số **136/2023/HSST ngày 11/7/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, cụ thể:**

1. Tuyên bố: Vũ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng: Khoản 1, Điều 173; Điều 38, Điều 47; điểm i, s, khoản 1, Điều 51-Bộ Luật Hình sự xử phạt: Vũ Văn T 04 tháng 15 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/5/2023. Xác nhận bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù. Tuyên trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu không tạm giam về một tội phạm khác.

4. Về biện pháp tư pháp:

4.2. Không buộc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan- anh Nguyễn Sơn B phải nộp xung công quỹ Nhà nước số tiền 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử cho đến trước khi mở phiên tòa hôm nay, không có người tham gia tố tụng nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội là đúng về thẩm quyền và còn trong thời hạn kháng nghị nên cần chấp nhận.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội

thay đổi một phần nội dung kháng nghị đó là không đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo nữa mà đề nghị xử phạt bị cáo bằng thời hạn tạm giam. Việc thay đổi nội dung kháng nghị không làm xấu hơn tình trạng của bị cáo nên cần chấp nhận.

[2] Về nội dung:

Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội thì thấy:

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo thừa nhận thực hiện các hành vi như án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ, do vậy có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 01/5/2022 tại trước số 1B Thọ Xương, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Vũ Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Thanh H 01 chiếc đơn gồm hình voi màu xanh kích thước 20x30x70cm trị giá 2.300.000 đồng nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173- Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng điểm i, khoản 1, Điều 51- Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là đánh giá chưa hết tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, từ đó xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là nghiêm khắc. Bị cáo bị bắt từ ngày 04/5/2023 đến 15/9/2023 là 04 tháng 15 ngày nên cần xử phạt bị cáo bằng thời hạn tạm giam là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo

Đối với việc Tòa án cấp sơ thẩm buộc anh B phải truy nộp số tiền 2,5 triệu đồng: Do anh B không biết chiếc đơn mà T bán cho anh là tài sản do T phạm tội mà có, sau đó anh B đã bán cho Anh T chiếc đơn này, số tiền 2,5 triệu đồng lẽ ra anh B phải trả lại Anh T, nếu Anh T có yêu cầu nhưng Anh T không yêu cầu đề nghị gì nên Tòa án cấp sơ thẩm buộc anh B phải truy nộp số tiền 2,5 triệu đồng là không đúng.

Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội là có căn cứ, cần chấp nhận.

[3] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị
Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 355; điểm c, d, khoản 1, Điều 357- Bộ luật tố tụng hình sự: Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số **136/2023/HSST** ngày **11/7/2023** của **Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm**, thành phố Hà Nội, cụ thể:

1.1- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.2- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, Điều 173; Điều 38, Điều 47; điểm i, s, khoản 1, Điều 51-Bộ Luật Hình sự; khoản 5, Điều 328- Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt: Vũ Văn T 04 tháng 15 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/5/2023. Xác nhận bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù. Tuyên trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu không tạm giam về một tội phạm khác.

1.3- Về biện pháp tư pháp:

Không buộc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan- anh Nguyễn Sơn B phải nộp xung công quỹ Nhà nước số tiền 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) đồng.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136- Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- CA, VKSND, Chi cục THADS, TAND
quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.
- VKSND TP Hà Nội;
- Trại tạm giam số 01- CA TP Hà Nội
- Bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- L- u HS,VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Thanh Huyền